

LỊCH SỬ VIỆT NAM TỪ THẾ KỈ X ĐẾN GIỮA THẾ KỈ XIX.

CHỦ ĐỀ: NƯỚC ĐẠI VIỆT THỜI LÝ THẾ KỈ XI – XIII

TIẾT 13: NHÀ LÝ ĐẨY MẠNH CÔNG CUỘC XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC

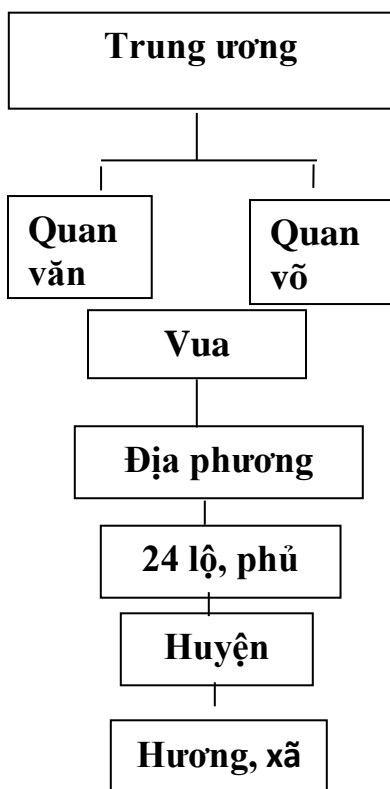
1. Sự thành lập nhà Lý

a. Bối cảnh ra đời

- Năm 1005, Lê Hoàn mất → Lê Long Đĩnh nối ngôi → Năm 1009, Lê Long Đĩnh mất → triều Lê chấm dứt → Lý Công Uẩn được suy tôn làm vua. → Nhà Lý thành lập.
- Năm 1010, Lý Công Uẩn dời đô về Đại La, đổi tên thành là Thăng Long.

b. Tổ chức bộ máy nhà nước

- 1054, nhà Lý đổi tên nước là Đại Việt.
- Sơ đồ tổ chức chính quyền.



2. Luật pháp và quân đội.

a. Luật pháp :

- + 1042, nhà Lý ban hành bộ *Hình thư*.

Nội dung:

- + Bảo vệ vua và cung điện.
- + Bảo vệ của công và tài sản của nhân dân

- + Nghiêm cấm giết mổ trâu, bò.
- + Bảo vệ sản xuất nông nghiệp.
- + Xử phạt nghiêm khắc với kẻ phạm tội.

Tác dụng: Ổn định xã hội

b. Quân đội:

- + Gồm có quân bộ và quân thủy.
- + Chia làm hai loại: cấm quân và quân địa phương.

- Chính sách đối nội, đối ngoại :

+ *Đối nội* : Gả công chúa, ban quan tước cho các tù trưởng dân tộc; trấn áp những người có ý định tách khỏi Đại Việt.

+ *Đối ngoại* : Giữ quan hệ với bình thường nhà Tống và Chăm Pa.

Kiên quyết bảo toàn lãnh thổ.

TIẾT 14 ; 15 : CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG QUÂN XÂM LƯỢC TỐNG (1075 - 1077)

I. GIAI ĐOẠN THỨ NHẤT (1075 - 1076)

1. Nhà Tống âm mưu xâm lược nước ta

- Để giải quyết tình hình khó khăn trong nước.
- Xúi giục vua Chăm pa đánh lên từ phía Nam; phía Bắc nhà Tống ngăn cản việc trao đổi, buôn bán giữa hai nước, dụ dỗ các tù trưởng dân tộc.

2. Nhà Lý tấn công để phòng vệ

a. Công cuộc chuẩn bị

- Nhà Tống ráo riết xâm lược Đại Việt.
- Cử Lý Thường Kiệt làm tổng chỉ huy.
- Luyện tập quân đội; mộ thêm binh.
- Đánh bại ý đồ của nhà Tống và Chăm Pa.
- Chủ trương : Tiên công trước để tự vệ.
- > Quyết tâm, chu đáo, khẩn trương

b. Diễn biến.

- 10/1075, Lý Thường Kiệt và Tông Đản chỉ huy hơn 10 vạn quân thủy, bộ chia làm 2 đạo tiến vào đất Tống.

c. Kết quả:

Sau 42 ngày, đem quân ta làm chủ thành Ung Châu

d. Ý nghĩa:

Làm thay đổi kế hoạch và làm chậm lại cuộc tấn công xâm lược của nhà Tống vào nước ta.

II. GIAI ĐOẠN THỨ HAI (1076-1077)

1. Kháng chiến bùng nổ

a. Chuẩn bị của ta

- Lý Thường Kiệt hạ lệnh cho các địa phương ráo riết chuẩn bị bố phòng.
- Chọn phòng tuyến sông Như Nguyệt là nơi đối phó với quân Tống.

b. Quân Tống

Cuối năm 1076, quân Tống kéo vào nước ta.

Năm 1077, nhà Lý đã đánh nhiều trận nhỏ cản bước tiến của quân giặc.

- Lý Kế Nguyên đã mai phục và đánh 10 trận liên tiếp ngăn bước tiến đạo quân thủy của giặc.

b. Kết quả

Quân Tống đóng quân ở bờ bắc sông Như Nguyệt không lọt vào sâu được.

2. Cuộc chiến đấu trên phòng tuyến Như Nguyệt

a. Diễn biến

- Quách Quỳ cho quân vượt sông đánh phòng tuyến của ta nhưng bị quân ta phản công quyết liệt.
- Một đêm cuối xuân 1077, nhà Lý cho quân vượt sông bất ngờ đánh vào đồn giặc.

b. Kết quả

- + Quân giặc suy yếu
- + Quách Quỳ chấp nhận "giảng hoà" và rút quân về nước.

c. Ý nghĩa:

- + Là trận đánh tuyệt vời trong lịch sử chống giặc ngoại xâm của dân tộc.
- + Nền độc lập tự chủ của Đại Việt được củng cố.
- + Nhà Tống từ bỏ mộng xâm lược Đại Việt

TIẾT 16;17: ĐỜI SỐNG KINH TẾ - VĂN HÓA

I. ĐỜI SỐNG KINH TẾ (HS TỰ HỌC)

1. Sự chuyển biến của nền nông nghiệp.

- Nhà nước có nhiều biện pháp quan tâm đến sản xuất nông nghiệp, đề ra nhiều biện pháp khuyến khích nông nghiệp phát triển như đắp đê, đào vét kênh mương, khai khẩn đất hoang, cấm giết trâu bò.

- Nông nghiệp ổn định và bước đầu phát triển. Nhiều năm được mùa.

2. Thủ công nghiệp và thương nghiệp

a. Thủ công nghiệp

- Nghề dệt, làm đồ gốm, xây dựng đền đài, cung điện....rất phát triển.

- Nghề làm đồ trang sức, làm giấy, đúc đồng...được mở rộng. Có nhiều công trình độc đáo như Vạc Phổ Minh, chuông Quy Điền, Tháp Báo Thiên...do bàn tay của thợ thủ công nước ta tạo dựng.

b. Thương nghiệp

Buôn bán trong và ngoài nước được mở mang hơn trước. Vân Đồn là nơi buôn bán tấp nập.

II. SINH HOẠT XÃ HỘI VÀ VĂN HÓA

1. Những thay đổi về mặt xã hội (HS Tự học)

- Vua quan là bộ phận chính trong giai cấp thống trị, một số quan lại. một số ít dân thường có nhiều ruộng cũng trở thành địa chủ.

- Nông dân chiếm đa số, là lực lượng sản xuất chủ yếu.

-Thợ thủ công, thương nhân phải nộp thuế và làm nghĩa vụ cho nhà Vua.

- Nô tì phục vụ trong cung điện, các nhà quan.

2. Giáo dục và văn hóa

a. Giáo dục

- 1070 xây dựng Văn Miếu .

- 1075 mở khoa thi đầu tiên .

- 1076 mở Quốc tử Giám .

- Văn học chữ Hán bước đầu phát triển.

b. Văn hóa

- Các Vua Lý rất tôn sùng đạo Phật .

- Hình thức sinh hoạt văn hóa dân gian phong phú đa dạng.

- Kiến trúc: Nhiều công trình quy mô lớn như chùa Một Cột, tháp Báo Thiên.
- Điều khắc: Tinh vi, thanh thoát như tượng Phật adida, trang trí hình rồng..
- Văn hóa mang tính dân tộc (văn hóa Thăng Long)